

Bản án số: 203/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29-7-2022
V/v tranh chấp về “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thiện Lai;

2. Bà Phan Thị Nga;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang, Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 420/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2022/QĐXX-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số , giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Quách Khôn N, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp M, thị trấn Mỹ L, huyện C, tỉnh An Giang; xin vắng mặt

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Vũ H, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp L, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Quách Khôn N trình bày: Bà và ông Nguyễn Vũ H tự nguyện chung sống với nhau năm 2013, có tổ chức lễ cưới, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Trong quá trình chung sống, bà và ông H sống hạnh phúc được 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, không có tiếng nói chung. Bà và ông H ly thân từ năm 2021 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, bà Quách Khôn N xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Vũ H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 (một) con chung tên Quách Ngọc Hoàng H1, sinh ngày 31/1/2013. Hiện cháu H1 đang sống với bà Khôn. Khi ly hôn, bà Khôn yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Vũ H đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn, ông Nguyễn Vũ H vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 14, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Quách Khôn N với ông Nguyễn Vũ H.

Bà Quách Khôn N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 01 (một) con chung tên Quách Ngọc Hoàng H1, sinh ngày 31/1/2013, ông Nguyễn Vũ H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

** Về tố tụng:*

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Do ông Nguyễn Vũ H đang cư trú tại thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2]. Về quan hệ pháp luật: Bà Quách Khôn N khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Vũ H, yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án thụ lý quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là ly hôn, nuôi con.

[3]. Về tư cách, sự vắng mặt của đương sự: Căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng xác định nguyên đơn bà Quách Khôn N, bị đơn ông Nguyễn Vũ H.

Ông Nguyễn Vũ H đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn, ông Nguyễn Vũ H vắng mặt không rõ lý do.

** Về nội dung:*

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của nguyên đơn, bị đơn và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, thể hiện giữa Bà N và ông H sống chung với nhau vào năm 2013 nhưng không đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa Bà N và ông H không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Căn cứ vào Điều 14 Luật hôn gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận Bà N và ông H là vợ chồng.

[5]. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có **01 (một) con chung tên Quách Ngọc Hoàng H1, sinh ngày 31/1/2013**. Hiện cháu H1 do ông H chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, ông H yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Hiện nay cháu H1 đã sống ổn định với Bà N, cháu H1 cũng có nguyện vọng sống với mẹ. Bà N yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1, ông H cũng không có ý kiến phản đối. **Tại biên bản xác minh** của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thì cháu H1 sống với Bà N phát triển tốt về tinh thần và thể chất, nhà Bà N gần trường học, trạm y tế, đảm bảo về việc học hành cũng như chăm sóc sức khỏe cho cháu H1. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của ông H là được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1.

[6]. Về tài sản chung: Bà N, ông H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]. Về nợ chung: Bà N, ông H thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Tòa án giải quyết.

[8]. Về án phí: Bà Quách Khôn N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự
- Căn cứ Điều 14, 53, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Quách Khôn N.

Không công nhận bà Quách Khôn N với ông Nguyễn Vũ H là vợ chồng.

Về quan hệ con chung: Bà Quách Ngọc Ngoan được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 01 (một) con chung **tên Quách Ngọc Hoàng H1, sinh ngày 31/1/2013.**

Ông Nguyễn Vũ H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Quách Khôn N cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Nguyễn Vũ H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về tài chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Quách Khôn N phải chịu án phí dân sự về tranh chấp hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004547 ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà N đã nộp đủ.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày. Thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thi

